

Bản án số: 511/2026/DS-PT
Ngày: 20-3-2026
V/v Tranh chấp bồi thường thiệt
hại về tài sản do súc vật gây ra.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Thương

Các Thẩm phán:

Ông Cao Minh Vỹ

Ông Trương Văn Tâm

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hà Vy – Thư ký Tòa án nhân dân
Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia
phiên tòa:** Bà Lê Thị Vẹn – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ
Chí Minh – 1, xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số
1556/2025/TLPT-DS ngày 17 tháng 12 năm 2025 về việc “*Tranh chấp bồi
thường thiệt hại về tài sản do súc vật gây ra*”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 89/2025/DS-ST ngày 26 tháng 9 năm 2025
của Tòa án nhân dân Khu vực X, Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 679/2026/QĐ-PT ngày
02 tháng 02 năm 2026; Quyết định hoãn phiên tòa số 2586/2026/QĐ-PT ngày
03 tháng 3 năm 2026, giữa các đương sự:

1. **Nguyên đơn:** Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1964 (có mặt) và ông Phạm
G, sinh năm 1955 (vắng mặt);

Cùng địa chỉ: Ấp T, xã H, Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo ủy quyền của ông Phạm G là bà Nguyễn Thị M.

2. **Bị đơn:** Bà Phan Thị Thu H, sinh năm 1979 (có mặt);

Địa chỉ: Ấp T, xã H, Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Người kháng cáo:** Nguyên đơn bà Nguyễn Thị M, ông Phạm G.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

[1] *Tại đơn khởi kiện và quá trình tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn trình
bày:*

Bà Nguyễn Thị M và ông Phạm G có nuôi gia cầm là gà tại gia đình ở ấp T, xã P, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là xã H, Thành phố Hồ Chí Minh). Từ năm 2020 đến tháng 4/2025 thì bà M và ông G nuôi gà (bao gồm cả gà trống, gà mái) số lượng lúc nào cũng trên 200 con, nuôi theo mô hình cá nhân, thả vườn, bà M có làm chuồng gà. Từ năm 2022 rất nhiều lần chó nhà bà Phan Thị Thu H cắn gà nhà bà M nhưng bà M đều không báo chính quyền địa phương vì nghĩ hàng xóm với nhau. Đến đầu năm 2025 thì chó nhà bà H cắn chết tất cả là 200 con gà của nhà bà M, cắn chết trong vòng 04 ngày, từ ngày nào thì bà M không nhớ, mà chỉ nhớ khoảng vào tháng 4/2025, thời gian này bà M đi Bình Thuận thăm giỗ mẹ bà M, chỉ có ông G ở nhà nhưng vì ông G lớn tuổi nên không để ý. Sau đó bà M có báo Công an xã P, huyện X và có lập biên bản sự việc.

Bà M xác định bản thân bà có chứng kiến tận mắt việc chó nhà bà H cắn chết gà nhà bà nuôi, bà M có báo cho bà H biết, tuy nhiên bà M không có biên bản hay chứng cứ gì để cung cấp cho Tòa án. Gà nhà bà M nuôi có làm chuồng, chuồng gà giáp ranh với phân đất bà H sinh sống. Ranh giới giữa đất của bà M và bà H có làm hàng rào lưới B40 và tôn xi măng, hàng rào này do bà H làm. Tuy nhiên, chó nhà bà H vẫn bới đất sang được nhà bà M để cắn gà, gây thiệt hại về tài sản cho nhà bà M, ông G.

Căn cứ để bà M và ông G yêu cầu bồi thường số tiền 64.000.000đ (sáu mươi bốn triệu đồng) là dựa vào số lượng gà bị chó cắn chết trên 200 con nhưng bà M, ông G chỉ yêu cầu bồi thường 200 con. Trong tổng số 200 con thì có khoảng 50 con gà trống từ 3.4kg đến 3.5kg/con có giá là 110.000đ/kg; gà mái khoảng 150 con, mỗi con nặng khoảng từ 2.6kg đến 3kg có giá là 140.000đ/kg. Toàn bộ 200 con gà của gia đình bà M nuôi do chó bà H cắn chết.

Nhà bà M và ông G cũng có nuôi chó với số lượng khoảng 06 con, nhưng chó nhà bà M nuôi có nhốt chuồng và không cắn gà, vệt nên bà M xác định số lượng gà nhà bà M, ông G bị giảm sút là do chó nhà bà H cắn.

[2] Quá trình tham gia tố tụng, bị đơn trình bày:

Bà H có nuôi khoảng 40 con chó lớn nhỏ, trong đó khoảng 10 con chó nhỏ, còn lại là chó lớn. Quá trình nuôi thì bà H có nhốt chó trong nhà và có làm hàng rào bằng lưới B40 xung quanh để tránh chó chạy ra đường. Mặc dù bà H đã có biện pháp rào nhưng thỉnh thoảng vẫn có một vài con chó bới đất và chạy được ra đường. Trong lúc chó chạy ra đường thì có một số con bắt gà, vệt ở đường nhưng bắt gà, vệt nhà ai và bắt số lượng bao nhiêu thì bà H không biết. Tuy nhiên, bà H khẳng định chó nhà bà không chạy qua nhà bà M, ông G để bắt gà vì giữa nhà bà với nhà bà M, ông G có hàng rào, nhà bà M cũng làm hàng rào. Hơn nữa, không chỉ nhà bà H mà nhà bà M cũng có nuôi chó nên không thể khẳng định chó nhà bà H sang cắn chết gà nhà bà M và càng không thể cắn chết hơn 200 con gà được.

Trước yêu cầu khởi kiện của bà M thì bà H không đồng ý, tuy nhiên vì chó nhà bà nuôi thỉnh thoảng có chạy ra đường và có bắt một vài con gà, vệt (mặc dù không biết của ai) nhưng bà H cũng tự nguyện hỗ trợ cho bà M, ông G số tiền là

1.000.000đ (một triệu đồng), tuy nhiên vì bà M không đồng ý nên nay bà H cũng không đồng ý hỗ trợ bà M, ông G số tiền 1.000.000đ nữa.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 89/2025/DS-ST ngày 26 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân Khu vực X, Thành phố Hồ Chí Minh, đã tuyên xử:

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị M, ông Phạm G đối với bị đơn bà Phan Thị Thu H về việc yêu cầu bà H bồi thường thiệt hại về tài sản do súc vật gây ra với tổng số tiền là 64.000.000đ.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, nghĩa vụ chậm thi hành án và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 13-10-2025, nguyên đơn bà Nguyễn Thị M, ông Phạm G kháng cáo bản án sơ thẩm, yêu cầu cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại cấp phúc thẩm:

Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và yêu cầu kháng cáo;

Các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh Tầu tại phiên tòa:

- Về tố tụng: Đơn kháng cáo của nguyên đơn nộp trong thời hạn luật định. Những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng và đầy đủ trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định. Những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự, giữ nguyên bản án sơ thẩm

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, trên cơ sở kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Đơn kháng cáo của nguyên đơn bà Nguyễn Thị M, ông Phạm G trong thời hạn luật định nên được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[1.2] Đương sự vắng mặt nhưng đã ủy quyền tham gia tố tụng. Do vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 296 Bộ luật Tố tụng dân sự, xử vắng mặt đương sự.

[2] Xét yêu cầu kháng cáo của bà M, ông G:

Tại phiên tòa phúc thẩm bà M, ông G trình bày: Nhà bà M, ông G và nhà bị đơn bà Phan Thị Thu H ở cạnh nhau. Ông G, bà M có nuôi gà với số lượng lớn, lúc nào cũng hơn 200 con, toàn bộ số gà bà M, ông G nuôi đều được làm chuồng. Từ tháng 4/2025 thì bà M, ông G thấy số lượng gà nuôi bị giảm sút. Qua theo dõi thì ông G, bà M xác định chó nhà bà H cắn chết gà của ông bà,

thời điểm số lượng gà bị giảm sút, chết thì bà M, ông G đi Bình Thuận giỗ mẹ bà M.

Theo bà M, ông G thì căn cứ để khẳng định chó nhà bà H cắn gà của bà M, ông G là do sau khi đi đám giỗ mẹ bà M trở về thì rạng sáng ngày hôm sau, bà M, ông G thấy đàn chó nhà bà H vào chuồng gà nhà bà M. Một số con gà tre lớn kịp bay lên nên chó chỉ bắt được những con nhỏ. Chính bà M và ông G đuổi bầy chó nhà bà H ra khỏi đất. Hơn nữa theo bà M và ông G thì ngoài nhà bà H ra, khu vực này cũng có nhiều nhà khác nuôi chó nhưng chó của những nhà này đã được huấn luyện không ăn thịt động vật sống.

Bị đơn bà H cho rằng nhà bà tiếp giáp nhà bà M và ông G. Nhà bà H có nuôi chó, được rào lưới B40 xung quanh để bảo vệ, tuy nhiên thỉnh thoảng có con bới đất chạy ra đường cắn một vài con gà, vịt, nhưng không cắn gà của ông G, bà M như bà M, ông G trình bày.

Xét thấy: Bà M, ông G cho rằng chó nhà bà H nuôi cắn chết khoảng 200 con gà của bà M, ông G, nhưng không được bà H thừa nhận và bà M, ông G cũng không đưa ra được chứng cứ chứng minh. Tại bản tường trình của bà M đề ngày 16-7-2025 (BL 19- TA) có xác nhận của ban ấp T và Ủy ban nhân dân xã H thể hiện ban ấp T chỉ xác nhận nội dung bà M, ông G có nuôi gà và bà H có nuôi 30 con chó, không thể hiện chó nhà bà H cắn gà nhà bà M, ông G. Tòa án cấp sơ thẩm cũng đã yêu cầu Công an xã H, Thành phố Hồ Chí Minh cung cấp hồ sơ liên quan đến vụ việc, kết quả cung cấp không thể hiện chó nhà bà H cắn gà của bà M, ông G.

Do vậy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông G, bà M về việc yêu cầu bà H bồi thường thiệt hại về tài sản do súc vật gây ra với số tiền 64.000.000đ là không có căn cứ chấp nhận.

Từ các căn cứ và nhận định trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm thống nhất không chấp nhận kháng cáo của bà M, ông G, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Án phí dân sự sơ thẩm: Yêu cầu khởi kiện của bà M, ông G không được chấp nhận nên bà M, ông G phải chịu. Tuy nhiên do ông G, bà M là người cao tuổi nên được miễn án phí.

[3] Án phí dân sự phúc thẩm: Kháng cáo không được chấp nhận nên ông G, bà M phải chịu nhưng được miễn án phí do là người cao tuổi

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự, không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn bà Nguyễn Thị M, ông Phạm G, giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 89/2025/DS-ST ngày 26 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực X, Thành phố Hồ Chí Minh, như sau:

Căn cứ các Điều 26, 38, 39, 296 và 313 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 584, 603 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ các Điều 12, 26, 29 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Phạm G và bà Nguyễn Thị M đối với bị đơn bà Phan Thị Thu H về việc yêu cầu bà Phan Thị Thu H bồi thường thiệt hại về tài sản do súc vật gây ra với tổng số tiền là 64.000.000đ (sáu mươi bốn triệu đồng).

2. Án phí dân sự sơ thẩm và phúc thẩm: Bà Nguyễn Thị M và ông Phạm G được miễn nộp.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Bản án có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 20-3-2026).

Nơi nhận:

- VKSND TP. Hồ Chí Minh;
- TAND Khu vực X, TP. Hồ Chí Minh;
- Phòng THADS Khu vực X, TP. Hồ Chí Minh;
- THADS TP. Hồ Chí Minh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án (17).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Thương